

— ◆ —
Bản án số: **95** /2018/HSPT
Ngày: 18 /4/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Linh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Văn Thuận
2. Bà Nguyễn Thị Nhiên

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Quan Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2017/HSPT ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2017/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

** Bị đơn dân sự có kháng cáo:*

Công ty Cổ phần Tập đoàn ML, trụ sở: 64-68 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông HH - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Trần QH** - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại Phú Quốc (Có mặt tại phiên tòa).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn dân sự: Ông **Hà Đăng L** - Luật sư Công ty luật TNHH Hoàng Minh Quân (Có mặt).

** Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:* **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: ấp RH, xã HN, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang (Có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại không có kháng cáo:* **Tô Văn T**, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: khu phố 6, thị trấn ĐĐ, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

** Nguyên đơn dân sự không có kháng cáo: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay TSN.*

Trụ sở: Sân bay Quốc tế TSN, phường 2, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Thị Mai P - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Thái H** - Chức vụ: Đội phó đội xe chi nhánh SASCO tại Phú Quốc (Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Danh Quang Th**, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: ấp BT, xã BT, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang (Vắng mặt).*

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thành: Ông **Phạm Hiền T**, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: ấp RĐ, xã BT, huyện KL, tỉnh Kiên Giang (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 55 phút ngày 27/7/2015, Nguyễn Văn S sau khi uống bia tại khu phố 5, thị trấn DĐ, huyện PQ điều khiển xe taxi biển số 68A-022.71 (xe của ông Danh Quang Th đã giao cho Công ty TNHH đầu tư MLPQ kinh doanh) chở 01 người khách tên Lê Đình S đi từ thị trấn DĐ đến ấp Đường Bào, xã DT, huyện PQ. Khi đến 01 đoạn đường cong tại khu phố 7, thị trấn DĐ, S chạy lấn qua bên trái hướng đi đụng vào xe taxi biển số 51A- 600.20 (xe của Công ty SASCO) do anh Tô Văn T điều khiển chạy chiều ngược lại, trên xe chở 04 người khách tên Tô Văn T, Ngô Tấn Đ, Cao Thái B và Đoàn Văn M, làm 02 xe ô tô hư hỏng nặng và làm bị thương 07 người.

Tang vật thu giữ: 01 xe ô tô biển số 51A- 600.20; 01 xe ô tô biển số 68A-022.71.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 114/KL-PY, ngày 02/3/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh Lê Đình S tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 72%.

Tại bản kết luận về giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số: 62/KL-HĐĐG, ngày 15/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận: Xe ô tô 51A-600.20 hiệu TOYOTA, số hiệu INNOVA và xe ô tô 68A-022.71 hiệu TOYOTA, loại INNOVA bị thiệt hại tổng cộng 703.707.500 đồng.

Tại phiếu xét nghiệm bệnh án số 007370, ngày 28/7/2017 của Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Quốc xác định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn S là 7mg/dl và phiếu Tester nồng độ cồn của Cảnh sát giao thông công an huyện Phú Quốc số 03491047 ngày 28/7/2017 đối với Nguyễn Văn S có kết quả là 0,235mg/l.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành hình phạt.

Áp dụng Điều 584, 585, 589, 600, 601 của Bộ luật dân sự xử:

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh phải bồi thường cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất giá trị thiệt hại của xe ô tô hiệu TOYOTA, loại INNOVA, biển kiểm soát 51A-600.20 và chi phí phát sinh thuê xe cầu kéo tổng cộng là 348.239.500đ (Ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/9/2017, bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét toàn bộ chứng cứ, định giá lại thiệt hại và yếu tố lỗi của từng bên để có phán quyết về trách nhiệm của mỗi bên và sửa đổi phần trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự sơ thẩm mà Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuyên ngày 13/9/2017.

Tại phiên tòa:

** Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang có ý kiến:*

Theo chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại phiên tòa phúc thẩm xác định được, Công ty TNHH đầu tư MLPQ và Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ là hai chủ thể khác nhau. Việc cấp sơ thẩm không đưa Công ty TNHH đầu tư MLPQ và Công ty Bảo hiểm nơi ông Th mua bảo hiểm xe vào tham gia để xem xét, xác định phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại của các bên là bỏ sót người tham gia tố tụng, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; Không xem xét các thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa ông Danh Quang Th (chủ xe) và Công ty TNHH đầu tư MLPQ ký ngày 14/8/2014, trong đó tại Điều 11 và Điều 14 có quy định về trách nhiệm của ông Th phải bồi thường thiệt hại, để xử lý trách nhiệm bồi thường trong vụ án này là chưa xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của những người tham gia tụng trong vụ án.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm đối với phần giải quyết trách nhiệm dân sự, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại theo đúng quy định.

** Ông Nguyễn Trần Quang H đại diện bị đơn dân sự có kháng cáo Công ty Cổ phần Tập đoàn ML và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn dân sự có ý kiến:*

Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét trách nhiệm của ông Danh Quang Th chủ xe đối với thiệt hại do xe của ông gây ra cho Công ty SASCO như đã thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa ông Th và Công ty TNHH đầu tư MLPQ ký ngày 14/8/2014 (từ ngày 01/1/2015 chuyển sang cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ theo hợp đồng hợp tác kinh doanh số 08 ngày 01/01/2015) và không đưa Công ty Bảo hiểm nơi ông Th mua bảo hiểm cho xe của ông vào tham gia để xác định bảo hiểm có chịu trách nhiệm bồi thường phần nào hay không, mà chỉ dựa vào việc người lái xe đang làm công cho Công ty Cổ phần Tập đoàn ML để buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn ML chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại là chưa xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ, bỏ sót người tham gia tố tụng, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Công ty Cổ phần Tập đoàn ML. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm đối với phần trách nhiệm dân sự, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại cho đúng quy định.

** Ông Phạm Hiền T đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh Quang Th có ý kiến:*

Ông Danh Quang Th chỉ ký hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 14/8/2014 với **Công ty TNHH đầu tư MLPQ**, chứ không ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ như phía công ty trình bày; không thừa nhận bản hợp đồng hợp tác kinh doanh đề ngày 01/01/2015 mà phía Công ty cung cấp cho Tòa án tại phiên tòa phúc thẩm; Xác định ở thời điểm vụ án xảy ra, giữa ông Danh Quang Th và Công ty TNHH đầu tư MLPQ chưa thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh mà hai bên ký ngày 14/8/2014. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Công ty TNHH đầu tư MLPQ và Bảo hiểm nơi ông Th mua bảo hiểm xe vào tham gia để xác định phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại của các bên là bỏ sót người tham gia tố tụng, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông Th. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm đối với phần trách nhiệm dân sự, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại cho đúng quy định.

** Ông Đặng Thái H đại diện nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay TSN có ý kiến:*

Đồng ý theo bản án sơ thẩm đã xử. Các ý kiến, yêu cầu của bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh Quang Th và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm, thì ông không có ý kiến gì tranh luận mà tùy Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML về nội dung, quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị đơn dân sự theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Về trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S là nguy hiểm cho xã hội, có đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, nên phần quyết định của bản án sơ thẩm về kết tội và xử phạt bị cáo 1 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phần tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, hiện bị cáo S đang chấp hành hình phạt tù theo bản án đã tuyên.

Về trách nhiệm dân sự, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S gây thiệt hại về vật chất đối với người bị hại và nguyên đơn dân sự, nên cấp sơ thẩm xem xét quyết định việc bồi thường thiệt hại từ hành vi phạm tội của bị cáo S gây ra là đúng quy định, tuy nhiên về thủ tục tố tụng và nội dung quyết định đối với phần này của cấp sơ thẩm có nhiều vi phạm, sai sót, cụ thể:

Theo chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của đại diện nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa phúc thẩm xác định được, chiếc xe ô tô bị cáo Nguyễn Văn S điều khiển gây tai nạn có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba tại Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Kiên Giang, mà chiếc xe này là của ông Danh Quang Th giao cho **Công ty TNHH đầu tư MLPQ** khai thác dịch vụ taxi theo hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 14/8/2014 (Bút lục số 150-155). Trong khi, tại Điều 11 của hợp đồng này quy định: *“Trong trường hợp xảy ra sự kiện pháp lý dẫn đến phát sinh bồi thường thiệt hại về dân sự (về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng) thì bên A (tức là ông Th - chủ xe) phải chịu trách nhiệm 100% đối với việc bồi thường đó: (Cụ thể: Chi phí bên A phải bồi thường bằng chi phí bồi thường do bảo hiểm chi trả trừ đi chi phí phải bồi thường) và tại Điều 14 của hợp đồng này cũng quy định: “Mọi trường hợp được bảo hiểm bồi thường (hoặc không được bồi thường), nhưng không đáp ứng đủ các chi phí khắc phục thì căn cứ vào trách nhiệm của người lao động (lái xe) hoặc bên thứ ba gây hậu quả, kết hợp quy chế an toàn giao thông của bên B, trường hợp vẫn chưa đủ thì bên A phải chịu trách nhiệm”.*

Bị cáo Nguyễn Văn S là người làm công cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ, chiếc xe mà Sang điều khiển gây tai nạn là của ông Danh Quang Th ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với **Công ty TNHH đầu tư MLPQ** để khai thác dịch vụ tắc xi, trong hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty và ông Th có thỏa thuận về trách nhiệm của mỗi bên trong trường hợp quá trình sử

dụng xe có gây thiệt hại đối với người thứ ba, cụ thể thỏa thuận ông Th chủ xe chịu trách nhiệm bồi thường.

Trong khi, tại khoản 2 Điều 601 BLDS quy định: “*Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*”. Như vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 601 BLDS không phải trong mọi trường hợp chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ thì người này phải chịu trách nhiệm bồi thường mà phải trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Do đó, trong trường hợp cụ thể này, nếu xác định chủ sở hữu xe là ông Th đã giao cho Công ty TNHH đầu tư MLPQ (hoặc Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ) chiếm hữu, sử dụng mà trong hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa hai bên có thỏa thuận ông Th chủ xe chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, thì phải được xem đây là trường hợp có thỏa thuận khác, và như vậy ông Th vẫn có trách nhiệm đối với thiệt hại do xe của ông gây ra.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét các thỏa thuận trong hợp đồng này, không áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan để xác định ai là người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe của Công ty SASCO (Công ty Cổ phần Tập đoàn ML với tư cách là chủ sử dụng lao động hay ông Danh Quang Th với tư cách là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ và có thỏa thuận chịu trách nhiệm bồi thường khi ký hợp đồng hợp tác kinh doanh hay Công ty TNHH đầu tư MLPQ bên nhận xe của ông Th để khai thác kinh doanh?), mà chỉ căn cứ vào việc người gây thiệt hại (bị cáo S) là người làm công cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ để buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn ML bồi thường thiệt hại là chưa xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ có liên quan và chưa áp dụng đầy đủ, chính xác các quy định của pháp luật đối với trường hợp cụ thể này, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan.

Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn ML cho biết, **Công ty TNHH đầu tư MLPQ** và Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ là hai chủ thể khác nhau và hiện đang tồn tại, hoạt động bình thường. Nhưng cấp sơ thẩm không đưa Công ty TNHH đầu tư MLPQ vào tham gia tố tụng để điều tra làm rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của họ trong vụ án này; không đưa công ty Bảo hiểm vào tham gia để điều tra làm rõ bảo hiểm có chịu trách nhiệm bồi thường phần nào hay không, từ đó mới xác định được ông Th hay các chủ thể khác phải bồi thường toàn bộ thiệt hại hay phải tiếp tục bồi thường phần còn thiếu sau khi bảo hiểm đã bồi thường như đã thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác kinh doanh là bỏ sót người tham gia tố tụng, chưa điều tra thu thập đầy đủ chứng cứ liên quan, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người tham gia tố tụng khác (ông Danh Quang Th, Công ty Cổ phần Tập đoàn ML,...).

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn ML cung cấp thêm bản hợp đồng hợp tác kinh doanh số 08 ngày 01/01/2015 giữa ông Danh

Quang Th và Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ, đồng thời cho rằng hợp đồng này thay thế hợp đồng hợp tác kinh doanh ký ngày 14/8/2014 giữa ông Danh Quang Th và Công ty TNHH đầu tư MLinh PQ. Đại diện của ông Th không thừa nhận ông Th có ký hợp đồng hợp tác kinh doanh số 08 ngày 01/01/2015 với Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ và không thừa nhận hợp đồng này thay thế hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa ông Danh Quang Th ký với Công ty TNHH đầu tư MLPQ ký ngày 14/8/2014. Tuy nhiên, phía Công ty Cổ phần tập đoàn ML chưa cung cấp được chứng cứ để chứng minh giữa ông Th và Công ty TNHH đầu tư MLPQ đã thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh ngày 14/8/2014 và thay thế bằng hợp đồng hợp tác kinh doanh số 08 ngày 01/01/2015 với Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ. Trong khi làm rõ vấn đề này sẽ xác định được ở thời điểm xảy ra vụ án, ông Danh Quang Th giao xe để hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH đầu tư MLPQ hay với Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn ML tại PQ, từ đó mới xác định ai chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Nội dung này không thể làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm, mà phải tiếp tục điều tra bổ sung chứng cứ.

Từ những nhận định trên thấy rằng, cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn điều tra, xét xử và bản án sơ thẩm có sai sót về nội dung đối phần xử lý về trách nhiệm dân sự, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người tham gia tố tụng mà không thể bổ sung, khắc phục được tại cấp phúc thẩm, nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh, hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đối với phần xử lý trách nhiệm dân sự, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML được chấp nhận một phần và phần quyết định về trách nhiệm dân sự trong bản án sơ thẩm bị hủy, nên bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, đồng thời án phí dân sự sơ thẩm sẽ được tính lại theo quy định chung khi xét xử sơ thẩm lại vụ án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 23, khoản 3 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, phí lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML đối với bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đối với phần xử lý trách

nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

2. Về án phí:

- Bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Tập đoàn ML không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC.
- VKSND CC.
- VKSND tỉnh KG.
- Trại tạm giam KG.
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- TAND huyện Phú Quốc.
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Người TGT trong vụ án;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh